`TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/THAHS-QĐ	*Hoằng Hóa, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH ÁN PHẠT CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Phương.

Bà Lê Thị Ngọc Tú.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Binh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt cải tạo không giam giữ đang chấp hành án tại xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có văn bản số 188/ĐN-CQTHAHS đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ Hồ Văn T, sinh năm 1998.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ với lý do là Hồ Văn T đã chấp hành được hơn 1/3 thời hạn án phạt cải tạo không giam giữ. Tính đến ngày 22/4/2024, Hồ Văn T đã chấp hành được 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành án tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người chấp hành án, những quy định của địa phương nơi cư trú; được Chủ tịch UBND xã H tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác quốc phòng, an ninh và được Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đề nghị giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Về nghĩa vụ dân sự của người chấp hành án Hồ Văn T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, Hồ Văn T đã nộp đủ số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0024126 ngày 23/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 21; 102 và Điều 103 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Điều 5; 6; 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch số 04/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11 tháng 10 năm 2021 quy định phối hợp trong thực hiện trình tự, thủ tục giảm thời hạn, miễn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn chấp hành thời hạn cấm cư trú, quản chế còn lại của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hoằng Hóa đối với Hồ Văn T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H và bà Nguyễn Thị C.

Bị xử phạt 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

2. Mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ là 03 (Ba) tháng đối với Hồ Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Cao Thị Nga

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Cơ quan THAHS Công an huyện Hoằng Hóa;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;*
- *Người chấp hành án;*
- *Lưu hồ sơ THA.*

TÒA ÁN …….. [1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /... [2]/THAHS-QĐ	*……, ngày ... tháng ... năm ...*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH ÁN PHẠT CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ
TÒA ÁN …….. [3]

Thành phần Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà)
……

Các Thẩm phán:

Ông (Bà)
……
……

Ông (Bà)
……..…. [4]

Thư ký phiên họp: ……..……. [5]

Đại diện Viện kiểm sát …… [6] tham gia phiên họp:

Ông (Bà) …… Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt cải tạo không giam giữ đang chấp hành án tại
……

Ngày... tháng... năm
…….….. [7]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với
……
……. [8]

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ với lý do là
……
…… [9]

Căn cứ vào
…… (10)

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận …… (11) đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của …… (12) đối với …… (13)

Bị xử phạt …… (14) cải tạo không giam giữ về tội (các tội) …….. tại Bản án hình sự … (15) số ... ngày ... tháng ... năm... của Tòa án ……

2. Mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ là …… (16)

3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Ghi theo những nơi cần gửi theo quy định tại khoản 5 Điều 103 Luật Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ THA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-THAHS:

(1) và (3) Ghi tên Toà án giải quyết; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 03/2021/THAHS-QĐ).

(4) Ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi "Ông (Bà)" mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) Ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên họp và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm.

(6) Ghi tên Viện kiểm sát, họ tên Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(7) Ghi ngày, tháng, năm, số văn bản đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ cư trú, làm việc (ví dụ: Ngày 05 tháng 9 năm 2007 cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh H có văn bản số 18/.... đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ).

(8) và (13) Ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của người được đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ.

(9) Ghi lý do đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ; ghi nhận định của Hội đồng phiên họp, những căn cứ để chấp nhận hoặc chấp nhận một phần đề nghị.

(10) Tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi như sau:

Nếu chấp nhận toàn bộ đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận.

Nếu chấp nhận một phần đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận một phần.

(12) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị giảm thời hạn cải tạo không giam giữ.

(14) Ghi thời hạn hình phạt cải tạo không giam giữ theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: "02 (hai) năm").

(15) Bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành là bản án hình sự sơ thẩm thì ghi "sơ thẩm"; nếu là bản án hình sự phúc thẩm thì ghi "phúc thẩm".

(16) Ghi mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ (ghi cả số và chữ, ví dụ: "03 (ba) tháng")..

Mẫu số 02-THAHS (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 04/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BCA-BQP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)